

**KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG**  
**TUẦN 2: NGHỀ SẢN XUẤT**  
*(Từ ngày 02/12 đến ngày 06/12/2024)*

Thứ Hoạt động	Thứ 2 02/12/2024	Thứ 3 03/12/2024	Thứ 4 04/12/2024	Thứ 5 05/12/2024	Thứ 6 06/12/2024
<b>Đón trẻ - trò chuyện</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đón trẻ vào lớp, trẻ tự cất đồ dùng cá nhân.</li> <li>- Trò chuyện về công việc của cô chú công nhân, nông dân làm việc trong lĩnh vực sản xuất như: Trồng rau, củ quả, may quần, áo, đóng tủ, bàn, ghế.</li> <li>- Giáo dục trẻ biết yêu quý các nghề sản xuất</li> </ul>				
<b>Thể dục sáng</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Hô hấp: Thổi nơ (4 lần x 4 nhịp)</li> <li>- Tay vai 3: Đưa tay ra trước gập khuỷu tay (4 lần x 4 nhịp)</li> <li>- Bụng lườn 1: Nghiêng người sang bên (4 lần x 4 nhịp)</li> <li>- Chân 2: Đứng, một chân nâng cao gập gối (4 lần x 4 nhịp)</li> </ul>				
<b>Hoạt động ngoài trời</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Quan sát tranh dụng cụ nghề thợ may.</li> <li>- TCVD: Giã gạo.</li> <li>- Chơi tự do với cà kheo, hạt me, phấn, khu khám phá stem và xe lắc, bập bênh.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Quan sát tranh dụng cụ nghề nông.</li> <li>- TCVD: Trồng tìm.</li> <li>- Chơi tự do với nắp chai, lá cây, dây thun, đánh gol, khu trò chơi dân gian và cầu tuột.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Quan sát tranh dụng cụ nghề thợ mộc.</li> <li>- TCVD: Người lấy mật và đàn ong.</li> <li>- Chơi tự do với bóng, lá cây, giấy, phấn, khu cát nước và hình vẽ dưới sân.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Quan sát tranh nghề đan lục bình.</li> <li>- TCVD: <u>Càng nhanh càng tốt (EM 23)</u></li> <li>- Chơi tự do với lá cây, bong bóng xà phòng, thùng cactong, màu nước, dây thun và góc thư viện bé yêu.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Quan sát tranh nghề dệt chiếu</li> <li>- TCVD: Vận động viên nhí.</li> <li>- Chơi tự do với quả cầu, hạt me, phấn, sỏi, dây thun, khu phát triển vận động và cầu tuột, xe lắc, xe đạp</li> </ul>
<b>Hoạt động học</b>	<b>LVPTTC</b> Ném xa bằng 1 tay	<b>LVPTNT</b> Đếm đến 3, nhận biết nhóm có số lượng 3, nhận biết chữ số 3	<b>LVPTNN</b> Đọc đồng dao “Dích dắc dích dắc”	<b>LVPTTC-KNXH</b> Kể chuyện “Sự tích quả dưa hấu”	<b>LVPTTM</b> Thiết kế dụng cụ nghề thợ xây. (Cái bay, cái xẻng, bàn chày). (Đề tài) (STEM)
<b>Hoạt động vui chơi</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- <b>Thiên nhiên:</b> Chăm sóc cây.</li> <li>- <b>Xây dựng:</b> Xây trường học, xây cầu.</li> <li>- <b>Nghệ thuật:</b> + Âm nhạc: Hát múa các bài hát trong chủ đề. + Tạo hình: Tô màu, vẽ nặn dụng cụ, thiết kế cụ của nghề.</li> <li>- <b>Học tập:</b> Làm album dụng cụ của các nghề, làm bài trong quyển bé làm quen với chữ cái và toán 4 – 5 tuổi. Trò chơi khoanh số, tìm đường về nhà.</li> </ul>				

	<ul style="list-style-type: none"> <li>- <b>Phân vai:</b> Người bán hàng, thợ may, thợ mộc.</li> <li>- <b>Thư viện:</b> Xem sách, kể chuyện và đọc thơ về chủ đề ngành nghề.</li> </ul>				
<b>Hoạt động trưa</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đi vệ sinh, rửa tay chuẩn bị ăn trưa.</li> <li>- Cô nhắc nhở trẻ sau khi ăn, đánh răng, lau mặt, uống nước.</li> <li>- Cho trẻ vận động nhẹ sau khi ngủ dậy.</li> </ul>				
<b>Hoạt động chiều</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Ăn xế.</li> <li>- Ôn bài cũ: Vận động Ném xa bằng 1 tay.</li> <li>- Làm quen bài mới: Đếm đến 3, nhận biết nhóm có số lượng 3, nhận biết chữ số 3.</li> <li>- Vệ sinh.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Ăn xế</li> <li>- Ôn bài cũ Đếm đến 3, nhận biết nhóm có số lượng 3, nhận biết chữ số 3.</li> <li>- Làm quen bài mới: Đọc đồng dao “Dích dắc dích dắc”</li> <li>- Vệ sinh</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Ăn xế</li> <li>- Ôn bài cũ: Đọc đồng dao “Dích dắc dích dắc”</li> <li>- Làm quen bài mới: Kể chuyện “Sự tích quả dưa hấu”.</li> <li>- Vệ sinh</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Ăn xế</li> <li>- Ôn bài cũ kể chuyện “Sự tích quả dưa hấu”.</li> <li>- Làm quen bài mới: Thiết kế dụng cụ nghề thợ xây.</li> <li>- Vệ sinh</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Ăn xế.</li> <li>- Ôn bài cũ: Thiết kế dụng cụ nghề thợ xây.</li> <li>- Cho trẻ xem <u>chương trình Tôi yêu Việt Nam.</u></li> <li>- Vệ sinh.</li> </ul>
<b>Nêu gương</b>	<ol style="list-style-type: none"> <li>1. Biết xin phép khi có việc cần.</li> <li>2. Không nói chuyện riêng trong giờ học</li> <li>3. Vứt rác đúng nơi quy định</li> </ol>				
<b>Trả trẻ</b>	Trò chuyện với cha mẹ trẻ về hoạt động trong ngày của trẻ.				

Thứ 2 ngày 02 tháng 12 năm 2024

**ĐÓN TRẺ TRÒ CHUYỆN**

## 1. Đón trẻ

- Cô đón trẻ vào lớp với thái độ ân cần niềm nở
- Trao đổi với cha mẹ trẻ về tình hình sức khỏe của trẻ, cảm xúc thái độ hành vi của trẻ khi ở nhà .
- Cho trẻ về góc chơi cô giới thiệu: cô đã chuẩn bị những góc chơi con về các góc và chơi ngoan nhé (Trong khi trẻ chơi cô bao quát trẻ)
- Cô đón trẻ khác

## 2. Trò chuyện

### \* Trò chuyện với trẻ về nghề nông

- + Đây là ai? (Bác nông dân)
- + Bác nông dân đang làm gì? (đang trồng lúa, trồng khoai, trồng bắp)
- Đúng rồi bác nông dân ra đồng ruộng đã sản xuất ra rất nhiều lúa, bắp, khoai đây các con những thứ này đã nuôi sống con người chúng ta
- Vậy các bạn có biết lúa, bắp, khoai cung có lợi ích gì cho cơ thể chúng ta? (Giúp cơ thể khoẻ mạnh)
- Lúa gạo bắp khai thuộc nhóm chất gì? (Bột đường)

=> Giáo dục trẻ: Biết yêu thương và quý trọng các bác nông dân.

### \* Trò chuyện về nghề thợ may

- + Đây là ai? (Cô thợ may)
- + Cô thợ may đang làm gì? (Đang may quần áo)
- + Cô thợ may đang dùng những dụng cụ nào để may? (Máy may, kim, chỉ, vải...)
- + Sản phẩm tạo ra của nghề thợ may tạo ra là những gì? (Quần, áo, mũ, balo, túi xách)
- + Con thấy công việc của cô thợ may như thế nào? (rất cực khổ)

=> Cô giáo dục trẻ yêu quý cô thợ may

### \* Trò chuyện về nghề thợ mộc

- + Đây là ai? (chú thợ mộc)
- + Chú thợ mộc đang làm gì? (đang đóng bàn, đóng tủ)
- + Chú thợ mộc đang dùng những dụng cụ gì? (Búa, cưa, đinh, kiếm)
- + Sản phẩm tạo ra của nghề thợ mộc tạo ra là những gì? (tủ, bàn, ghế, giường)
- + Con thấy công việc của chú thợ mộc như thế nào? (rất cực khổ)

=> Giáo dục trẻ tôn trọng chú thợ mộc

- Các con ạ ngoài những nghề sản xuất chúng mình vừa kể ra, trong xã hội còn rất nhiều nghề khác nữa, lần sau cô sẽ dạy chúng mình tìm hiểu, về các ngành nghề khác.

\* Điểm danh trẻ.

---\*---

## THỂ DỤC SÁNG

### I. MỤC TIÊU

- Trẻ tập được các động tác thể dục theo cô. Biết di chuyển đội hình theo sự hướng dẫn của cô
- Trẻ tập đều và đúng theo nhạc bài hát “Cháu yêu cô chú công nhân”
- Giáo dục trẻ không xô đẩy bạn trong khi tập thể dục, biết tập thể dục sáng giúp cơ thể khoẻ mạnh không bị bệnh.

## II. CHUẨN BỊ

### \* Đồ dùng của cô

- Nhạc để tập thể dục: Cùng đi đều, Cháu yêu cô chú công nhân
- Cô tập đúng các động tác

### \* Đồ dùng của trẻ

- Sân rộng, sạch, bằng phẳng
- Nơ thể dục (31 cặp)

### \* Địa điểm: Ngoài sân trường

## III. TIẾN HÀNH

### 1. Khởi động

- Cho trẻ đi đội hình vòng tròn lấy nơ thể dục kết hợp nhạc “Cùng tập thể dục”: Đi thường, đi bằng mũi bàn chân, đi thường, đi bằng gót, đi thường, đi bằng má bàn chân, đi thường, chạy chậm, chạy nhanh, chạy chậm, đi thường, chuyển đội hình ba hàng ngang.

### 2. Trọng động

#### Bài tập thể dục sáng

- Hô hấp: Thổi nơ (4 lần x 4 nhịp)
- Tay vai 3: Đưa tay ra trước gập khuỷu tay (4 lần x 4 nhịp)
- Bụng lườn 1: Nghiêng người sang bên (4 lần x 4 nhịp)
- Chân 2: Đứng, một chân nâng cao gập gối (4 lần x 4 nhịp)

### 3. Hồi tĩnh: Cho trẻ đi lại nhẹ nhàng 1 đến 2 vòng kết thúc

---\*---

## HOẠT ĐỘNG NGOÀI TRỜI

- *Quan sát dụng cụ nghề thợ may*
- *Trò chơi vận động: Giã gạo (Trọng tâm)*
- *Chơi tự do với cà kheo, hạt me, phấn, khu khám phá stem và xe lắc, bập bênh.*

### 1. Quan sát dụng cụ nghề thợ may

- Hát “khúc hát dạo chơi”
- Nhìn xem cô có gì? (Trẻ kể)
- Đây là dụng cụ nghề gì (Thợ may)
- Cái kéo dùng để làm gì? (Cắt vải)
- Cô thợ may dùng viên phấn để làm gì? (vẽ lên vải)
- Máy may dùng để làm gì? (May đồ)
- Giáo dục trẻ kính trọng, yêu mến cô thợ may

### 2. Trò chơi vận động: Giã gạo

- Cách chơi: Cô chia lớp thành 2 đội. Một đội ngồi thành vòng tròn, nắm tay nhau đứng đưa, nhóm còn lại đứng ngoài vòng tròn. Tất cả cùng hát từng câu hát:

“Giã chày một  
Hột gạo vàng  
Sang chày đôi  
Đôi thóc mảy  
Giã chày bảy  
Đẩy chày ba  
Các cô nhà ta  
Đi ra mà giã.

Khi hát hết một câu trẻ đứng bên ngoài vòng tròn, hết câu 2 một trẻ đang ngồi đứng dậy, đến câu tiếp theo thì đến lượt một trẻ đứng nhảy vào vòng tròn, rồi đến lượt trẻ ngồi đứng dậy..., cứ như thế tiếp tục cho đến hết không còn trẻ ngồi và hát đến câu cuối “Đi ra mà giã” thì tất cả cùng vỗ tay và giậm chân “thịch thịch... thịch thịch”. Trò chơi tiếp tục hai nhóm đổi chỗ cho nhau.

- Luật chơi: Chỉ nhảy vào vòng tròn khi đọc hết câu.
- Cô cho trẻ chơi, cô quan sát nhắc nhở trẻ
- Cô nhận xét trẻ chơi.

### **3. Chơi tự do với cà kheo, hạt me, phấn, khu khám phá steam và xe lắc, bập bênh.**

- Cô giới thiệu đồ dùng đồ chơi ngoài trời: Cà kheo, hạt me, phấn, góc steam và xe lắc, bập bênh.

- Cho trẻ chơi tự do với cà kheo: Đi cà kheo, hạt me: Xếp hình theo ý thích, xếp cua..., phấn: Vẽ theo ý thích, nhuộm màu cho phấn... khu khám phá steam: Lắc bi, domino hình, tìm đường về nhà... và xe lắc, bập bênh.

- Trong khi chơi ngoài trời, cô đảm bảo môi trường an toàn, không có nguy cơ gây hại cho trẻ. Trẻ có quyền được chơi mà không lo sợ bị tổn thương hay gặp nguy hiểm.

- Cô nhận xét trẻ chơi.
- Tập trung điểm danh trẻ vào lớp, vệ sinh.
- Hôm nay cô cho các con quan sát gì và chơi trò chơi gì? (Trẻ trả lời)
- Điểm danh, vệ sinh vào lớp.

---\*---

## **LĨNH VỰC PHÁT TRIỂN THỂ CHẤT HOẠT ĐỘNG HỌC: NÉM XA BẰNG MỘT TAY**

### **I. MỤC TIÊU**

- Trẻ nhận ra tên và cách thực hiện vận động “Ném xa bằng một tay”: Đứng chân trước chân sau, một tay cầm túi cát đưa từ dưới phía trước ra sau lên cao và ném mạnh về phía trước.

- Rèn luyện sự phối hợp khéo léo của tay và chân, biết dùng sức của tay để ném túi cát đi xa. Chơi được trò chơi

- Giáo dục trẻ thường xuyên luyện tập thể dục cơ thể khoẻ mạnh.

## **II. CHUẨN BỊ**

### **\* Đồ dùng của cô**

- Sân tập bằng phẳng
- Nhạc thể dục: Tập thể dục buổi sáng, Cháu yêu cô chú công nhân
- Nhạc thư giãn
- 2 thể dục.
- 2 túi cát.

### **\* Đồ dùng của trẻ**

- Nơ thể dục (31 cặp)
- 32 túi cát
- Rổ. (4 cái)
- Quần áo gọn gàng.
- 2 cây cờ.
- 2 cái ghế

\* **Địa điểm:** Ngoài sân trường

## **III. TIẾN HÀNH**

### **1. Khởi động**

Cô mở nhạc “Tập thể dục sáng” cho trẻ đi vòng tròn lấy nơ thể dục đi các kiểu đi như: Đi thường, đi bằng mũi bàn chân, đi thường, đi gót chân, đi thường, đi mé bàn chân, chạy chậm, chạy nhanh, chạy chậm, đi thường. Sau đó về đứng lại thành 3 hàng ngang.

### **2. Trọng động**

#### **a. Bài tập phát triển chung**

- Cho trẻ tập bài tập phát triển chung vùng với nhạc “Cháu yêu cô chú công nhân”

- Tay vai 3: Đưa tay ra trước gập khuỷu tay (6 lần x 4 nhịp)
- Bụng lườn 1: Nghiêng người sang bên (4 lần x 4 nhịp)
- Chân 2: Đứng, một chân nâng cao gập gối (4 lần x 4 nhịp)

#### **b. Vận động cơ bản: “Ném xa bằng 1 tay”.**

- Các bạn nhìn xem đây là gì? (Túi cát)
- Với túi cát này chúng ta có thể học và chơi được những gì? (Trẻ tự trả lời)
- Cô mời 1, 2 trẻ lên thực hiện. Cô quan sát
- Cô làm mẫu lần 1: Không giải thích (Trẻ quan sát)
- Cô làm mẫu lần 2 kết hợp phân tích:

+ Tư thế chuẩn bị: Đứng chân trước chân sau, tay cầm túi cát cùng chiều với chân phía trước.

+ Thực hiện: Khi nghe hiệu lệnh tay cầm túi cát đưa từ dưới phía trước ra sau lên cao và ném mạnh về phía trước.

- Cô chú ý quan sát trẻ khi thực hiện.
- Lần lượt cho 2 trẻ thực hiện.
- Chia 2 đội thực hiện (2-3 lần): 2 GV quan sát, sửa sai cho trẻ.
- Giáo dục trẻ thường xuyên luyện tập thể dục cơ thể khoẻ mạnh.

- Cho trẻ phút thư giãn vài phút thể dục  
**c. Trò chơi vận động “Chạy tiếp cờ”.**

- Cách chơi: Chia trẻ làm 2 nhóm bằng nhau. Trẻ xếp thành hàng dọc. Hai cháu ở đầu hàng cầm cờ. Đặt ghế cách chỗ các cháu đứng 2m. Khi cô hô: "Hai, ba", trẻ phải chạy nhanh về phía ghế, vòng qua ghế rồi chạy về chuyền cờ cho bạn thứ hai và đứng vào cuối hàng. Khi nhận được cờ, bạn thứ hai phải chạy ngay lên và phải vòng qua ghế, rồi về chỗ đưa cờ cho bạn thứ ba. Cứ như vậy, nhóm nào hết lượt trước sẽ được cô khen. Ai không chạy vòng qua ghế hoặc chưa có cờ đã chạy thì phải quay trở lại chạy từ đầu.

- Luật chơi: Phải cầm được cờ và chạy vòng quanh ghế.

- Cô cho trẻ tham gia chơi.

- Cô nhận xét kết quả chơi và mtuyên dương.

- Các bạn vừa thực hiện vận động gì? (Ném xa bằng một tay)

- Khi thực hiện ném xa bằng hai tay thì thực hiện như thế nào? (Đứng chân trước chân sau, một tay cầm túi cát đưa từ dưới phía trước ra sau lên cao và ném mạnh về phía trước).

**3. Hồi tĩnh:** Cho trẻ đi vài vòng hít thở nhẹ nhàng thả lỏng người theo nhạc.

---\*---

## HOẠT ĐỘNG VUI CHƠI

### I. MỤC TIÊU

- Trẻ nhận ra các góc chơi (Phân vai, xây dựng, học tập, thư viện, nghệ thuật, thiên nhiên) và nhận ra được cách chơi và vai chơi ở từng góc.

- Trẻ liệt kê được các đồ chơi và trao đổi, chia sẻ và hợp tác với bạn trong nhóm, thỏa thuận được vai chơi, làm ra được các sản phẩm trong khi chơi

- Giáo dục trẻ biết tôn trọng, giữ gìn đồ chơi. Có ý thức giữ gìn đồ chơi và không gây nguy hiểm cho bản thân và người khác

### II CHUẨN BỊ

#### \* Đồ dùng của cô

- Đồ dùng đồ chơi ở các góc: Phân vai, xây dựng, học tập, thư viện, nghệ thuật, thiên nhiên

- Chấn góc đủ cho các góc chơi

- Thẻ đeo góc, mũ đội nhóm trưởng, bàn, ghế trang bị cho các góc.

#### \* Đồ dùng của trẻ

- **Phân vai:** Dụng cụ nghề thợ may, thợ mộc...

- **Xây dựng:** Khối gỗ, khối gạch, cây cảnh, hàng rào,...

- **Thiên nhiên:** Bộ dụng cụ chăm sóc cây, hạt giống, đất...

- **Nghệ thuật:** + **Tạo hình:** Màu sáp, mực in bút chì, kéo, hồ, đất nặn, thùng giấy, que đẽ lưỡi...

+ **Âm nhạc:** Trang phục biểu diễn, micro, trống, đàn, hoa múa, loa, mũ chóp, nơ tay...

- **Thư viện:** Sách, tranh, tạp chí mầm non, truyện, rối, sa bàn...

- **Học tập:** Kéo, bút chì, hình ảnh các nghề, keo, màu, quyển bé làm quen với chữ cái và toán 4 – 5 tuổi,...

\* **Địa điểm:** Trong lớp học

### III. TIẾN HÀNH

#### 1. Ổn định - trò chuyện

- Hát: “Em muốn làm”.

- Trò chuyện cùng trẻ.

+ Bài hát có tên là gì? (Em muốn làm)

+ Bài hát nói gì ? (Trẻ trả lời)

#### 2. Nội dung chơi

- Cô có gì đây? (Đồ chơi )

- Cô có mấy thùng? (Trẻ trả lời )

- Trong lớp mình có bao nhiêu góc chơi “Xây dựng, thiên nhiên, phân vai, thiên nhiên, nghệ thuật, học tập, thư viện”

#### \* Giới thiệu các thùng đồ chơi

- **Xây dựng:** Các con xem cô có gì? (Khối gỗ, khối gạch, cây cảnh, hàng rào,...) Với những đồ dùng này các con làm gì? (Xây trường học, xây cầu)

+ Bạn nào thích chơi ở nhóm này? (Trẻ trả lời)

+ Trước khi chơi thì chúng ta sẽ bầu ra nhóm trưởng

+ Muốn xây được thì trước hết con sẽ làm gì? (Bố trí sắp xếp khu vực ,phân công cho bạn xây các góc )

- **Thiên nhiên:** Các con xem cô có gì? (Bộ dụng cụ chăm sóc cây, hạt giống, đất.....) Với những đồ dùng này các con làm gì? (Chăm sóc cây)

+ Bạn nào thích chơi ở nhóm này? (Trẻ trả lời)

+ Trước khi chơi thì chúng ta sẽ bầu ra nhóm trưởng

+ Nhóm trưởng có nhiệm vụ gì? (Sắp xếp nhiệm vụ của các bạn)

- **Thư viện:** Các con xem cô có gì? (Sách, tranh, tạp chí mầm non, truyện, rối, sa bàn...) Với những đồ dùng này các con làm gì? (Xem sách, kể chuyện và đọc thơ về chủ đề ngành nghề)

+ Bạn nào thích chơi ở nhóm này? (Trẻ trả lời)

+ Trước khi chơi thì chúng ta sẽ bầu ra nhóm trưởng

+ Nhóm trưởng có nhiệm vụ gì? (Sắp xếp chỗ ngồi cho các bạn)

- **Phân vai:** Các con xem cô cầm gì trên tay? (Dụng cụ nghề thợ may, thợ mộc...) Với những đồ dùng này các con làm gì? (Người bán hàng, thợ may, thợ mộc)

+ Bạn nào thích chơi ở nhóm này? (Trẻ trả lời)

+ Trước khi chơi thì chúng ta sẽ bầu ra nhóm trưởng

+ Nhóm trưởng có nhiệm vụ gì? (Phân chia vai chơi)

- **Nghệ thuật:** Các con xem cô cầm gì trên tay? (Màu sáp, mực in bút chì, kéo, hồ, đất nặn, thùng giấy, que đẽ lưỡi ... Trang phục biểu diễn, micro, trống, đàn, hoa múa, loa, mũ chóp, nơ tay...) Với những đồ dùng này các con làm gì? (Hát múa các bài hát trong chủ đề, Tô màu, vẽ nặn, thiết kế dụng cụ của nghề)

- + Bạn nào thích chơi ở nhóm này? (Trẻ trả lời)
- + Trước khi chơi thì chúng ta sẽ bầu ra nhóm trưởng
- + Nhóm trưởng có nhiệm vụ gì? (Phân chia vai chơi, sắp xếp chỗ ngồi)
- **Học tập:** Các con xem cô cầm gì trên tay? (Kéo, bút chì, hình ảnh các nghề, keo, màu, quyển bé làm quen với chữ cái và toán 4 – 5 tuổi...) Với đồ dùng này các con làm gì? (Làm album dụng cụ của các nghề, làm bài trong quyển bé làm quen với chữ cái và toán 4 – 5 tuổi. Trò chơi khoanh số, tìm đường về nhà)
- + Bạn nào thích chơi ở nhóm này? (Trẻ trả lời)
- + Trước khi chơi thì chúng ta sẽ bầu ra nhóm trưởng
- + Nhóm trưởng có nhiệm vụ gì? (Phân chia vai chơi, đồ dùng khi chơi, sắp xếp chỗ ngồi, )

### \*Trẻ tiến hành chơi

- Vậy các con thích chơi góc nào? (Xây dựng, học tập, thư viện, nghệ thuật, phân vai, thiên nhiên).

- Cô cho trẻ có quyền tự do lựa chọn góc chơi mình thích và tôn trọng quyết định của từng trẻ và khuyến khích sự độc lập của trẻ.

- Trong khi chơi các con làm gì? (Không tranh giành đồ chơi, giữ trật tự trong nhóm chơi)

- Sau khi chơi con phải làm gì? (Thu dọn)

- Trẻ mang đồ chơi về góc chơi.

- Cô quan sát trẻ chơi (hoặc chơi cùng trẻ) và hướng dẫn thêm cho trẻ để trẻ có thể hoàn thành vai chơi và hoàn thành sản phẩm.

- Cô đi đến các góc chơi gợi hỏi trẻ tự đặt tên cho góc của mình. Trẻ có quyền tự do sáng tạo tên cho góc chơi theo ý thích.

- Giáo dục trẻ biết tôn trọng, giữ gìn đồ chơi. Có ý thức giữ gìn đồ chơi và không gây nguy hiểm cho bản thân và người khác

### 3. Kết thúc

- Cô gom trẻ lại nhận xét chung, động viên khuyến khích trẻ đọc thơ đồ chơi cùng trẻ thu dọn đồ dùng đồ chơi gọn gàng.

- Tuyên dương nhóm chơi hoàn thành sản phẩm và động viên trẻ chưa hoàn thành sản phẩm.

\* **Kết thúc** : Đọc bài thơ “Đồ chơi của lớp” cho cả lớp thu dọn đồ chơi.

---\*---

### HOẠT ĐỘNG TRƯA

- Đi vệ sinh, rửa tay chuẩn bị ăn trưa.

- Cô nhắc nhở trẻ sau khi ăn, đánh răng, lau mặt, uống nước.

- Cho trẻ vận động nhẹ sau khi ngủ dậy.

---\*---

### HOẠT ĐỘNG CHIỀU

- Ăn xế

## 1. Ôn bài cũ: Vận động Ném xa bằng 1 tay

- Cô gọi cho trẻ nhớ bài học buổi sáng.
- Cô cho trẻ nhắc lại cách thực hiện.
- Cho trẻ thực hiện.
- Nhận xét tuyên dương trẻ.

## 2. Làm quen bài mới: Đếm đến 3, nhận biết nhóm có số lượng 3, nhận biết chữ số 3.

- Cô giới thiệu bài mới.
- Hướng dẫn trẻ đếm.
- Nhận xét tuyên dương trẻ.

---\*---

## NÊU GƯƠNG CUỐI NGÀY

### I. MỤC TIÊU

- Trẻ nhận ra 3 tiêu chuẩn bé ngoan và thực hiện được 3 tiêu chuẩn bé ngoan.
- Trẻ tự nhận xét mình, nhận xét bạn và cắm đúng vị trí của mình.
- Giáo dục trẻ học ngoan, không vi phạm vào 3 tiêu chuẩn bé ngoan để được cắm cờ bé ngoan.

### II. CHUẨN BỊ

#### \* Đồ dùng của cô

- 3 tiêu chuẩn bé ngoan.
- Bài hát “Cả tuần đều ngoan”.

#### \* Đồ dùng của trẻ

- Bảng bé ngoan
- Cờ.

\*Địa điểm: Trong lớp học.

### III. TIẾN HÀNH

#### 1. Ôn định

- Hát “Cả tuần đều ngoan”
- Bài hát nói về gì? (Bài hát nói về cháu chăm ngoan)
- Mỗi ngày các bạn ngoan thì sẽ được gì? (Cắm cờ)

→ Giáo dục trẻ vâng lời, chăm ngoan học giỏi để được cắm cờ bé ngoan.

- Mời cả lớp đọc 3 tiêu chuẩn bé ngoan:
  1. Biết xin phép khi có việc cần.
  2. Không nói chuyện riêng trong giờ học
  - 3 Vứt rác đúng nơi quy định

#### 2. Cho trẻ nhận xét

- Mời từng tổ đứng lên nhận xét, tổ trưởng nhận xét các thành viên trong tổ.
- Mời đại diện từng tổ, nhận xét tổ bạn.
- Cô nhận xét.
- Cô động viên các bạn chưa ngoan không được cắm cờ, lần sau cố gắng ngoan và không vi phạm vào 3 tiêu chuẩn bé ngoan.

### 3. Cắm cờ

- Cô phát cờ cho trẻ ngoan, không vi phạm vào 3 tiêu chuẩn bé ngoan
- Cả lớp hát cho từng trẻ cắm cờ.

---\*---

## TRẢ TRẺ ĐÁNH GIÁ TRẺ CUỐI NGÀY

### 1. Tình trạng sức khỏe trẻ

Tấn Phát bị ói khi ăn.

### 2. Trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ

- Quang, Thành hay tự ý lấy đồ chơi trong giờ học.
- Thành Nam, Minh Hiếu không ngồi đúng vị trí hay nằm dài trong lớp.

### 3. Kiến thức và kỹ năng của trẻ

- Thể dục sáng
- + 26/31 trẻ thực hiện được các động tác thể dục sáng, tập đúng các động tác thể dục sáng.
- + 5/31 trẻ chưa tập đúng động tác thể dục sáng: Tấn Phát, Hiếu, T. Bảo, Thành Nam, Ngọc do trẻ hay giỡn không chú ý.
- Hoạt động ngoài trời
- + 28/31 trẻ thực hiện tốt các nội dung hoạt động ngoài trời. Trả lời được các câu hỏi khi quan sát, chơi được trò chơi "Giã gạo".
- + 3/31 trẻ chưa chơi được trò chơi giã gạo do trẻ không chú ý khi cô hướng dẫn cách chơi hay chạy lung tung: Quang, Trọng, Nguyễn.
- Hoạt động học
- + 25/32 trẻ thực hiện tốt vận động ném xa bằng 1 tay.
- + 6/31 trẻ chưa thiện hiện tốt vận động khi ném chưa vòng tay từ trước ra sau do trẻ không chú ý khi cô thực hiện và giải thích cách thực hiện: Quốc Bảo. Tronq. Nacoc. Thv Thư. Linh. Như

Thứ 3 ngày 03 tháng 12 năm 2024

## HOẠT ĐỘNG NGOÀI TRỜI

- Quan sát tranh dụng cụ nghề nông
- Trò chơi vận động: “Trốn tìm”

- Chơi tự do với nắp chai, lá cây, dây thun, đánh gol, khu trò chơi dân gian, cầu tuột. (Trọng tâm)

### 1. Quan sát tranh dụng cụ nghề nông

- Cô và trẻ hát “Ai bảo chăn trâu là khổ”
- Cho trẻ xem tranh dụng cụ nghề nông
- Các con có biết những cô chú nông dân dùng dụng cụ gì để làm việc trên cánh đồng? (Trẻ kể theo khả năng)
- Đây là cuốc. Các con có biết cuốc dùng để làm gì? (Dùng để xới đất, làm tơi đất trước khi gieo hạt)
- Còn đây là gì? (Cái xẻng)
- Cái xẻng dùng để làm gì? (Dùng để xúc đất hoặc cát, dùng xẻng để đào lỗ khi trồng cây)

=> Cái xẻng: Cái xuống len.

- Ngoài ra bác nông dân còn những dụng cụ gì nữa? (Lưỡi liềm, máy cày, máy gặt đập liên hợp..)

=> Ngày xưa, cô chú nông dân dùng cày kéo bằng trâu hoặc bò để làm đất. Bây giờ, máy cày giúp làm việc nhanh hơn và đỡ mệt hơn.

- Con có thấy nhà mình hay cô chú xung quanh dùng những dụng cụ này? (Trẻ trả lời)

- Cô nhắc lại: “Các dụng cụ nghề nông như cuốc, xẻng, liềm, cày, máy cày, và bình tưới rất quan trọng. Nhờ những dụng cụ này, cô chú nông dân có thể làm ra gạo và rau quả mà chúng ta ăn mỗi ngày.”

- Giáo dục trẻ thể hiện lòng nhớ cảm ơn cô chú nông dân vì công việc vất vả của họ.

### 2. Trò chơi vận động: Trốn tìm

- Cô giới thiệu trò chơi.

- Cách chơi: Cho trẻ chơi “Oẳn tù tì” để chọn ra “người đi tìm”. Người đi tìm sẽ nhắm mắt tự đầu vào tường và đếm đến 20. Các bạn khác có nhiệm vụ đi trốn trong khu vực cô đã quy định. Sau khi đếm xong, người tìm hô to: “Xong chưa, tôi đi tìm đây!” và bắt đầu đi tìm các bạn. Khi tìm thấy một trẻ, người tìm phải chạm vào bạn đó và nói: “Tìm thấy bạn rồi!”. Trẻ bị bắt sẽ ra ngoài và đứng ở khu vực an toàn chờ trò chơi kết thúc. Người đi tìm phải tìm ra được hết các bạn. Người được tìm thấy đầu tiên sẽ trở thành người “người đi tìm tiếp theo.”

- Luật chơi: Người tìm khi đếm không được mở mắt.

- Cô cho trẻ chơi 3 – 4 lần.

- Cô quan sát nhắc nhở trẻ

- Cô nhận xét trẻ chơi

### 3. Chơi tự do với nắp chai, lá cây, dây thun, đánh gol, khu trò chơi dân gian và cầu tuột

- Cô giới thiệu đồ dùng đồ chơi ngoài trời: nắp chai, lá cây, dây thun, đánh gol, khu trò chơi dân gian và cầu tuột
- Cho trẻ chơi tự do với, lá cây: in vân lá, bánh lá, mũ... với nắp chai xếp hình, lựa màu..., dây thun: nhảy dây, bún thun, xỏ kim..., đánh gol, khu trò chơi dân gian: Ô ăn quan, cờ cá ngựa, chuyền chuyền ... và cầu tuột
- Cô quan sát nhắc nhở trẻ chơi an toàn không tranh giành xô đẩy bạn.
- Cô nhận xét trẻ chơi.
- Hôm nay cô cho các con quan sát gì và chơi trò chơi gì? (Trẻ trả lời)
- Cô nhận xét tuyên dương.
- Điểm danh vào lớp và vệ sinh.

---\*---

## LĨNH VỰC PHÁT TRIỂN NHẬN THỨC

### HOẠT ĐỘNG HỌC: ĐẾM ĐẾN 3 NHẬN BIẾT NHÓM CÓ 3 ĐỐI TƯỢNG, NHẬN BIẾT CHỮ SỐ 3

#### I. MỤC TIÊU

- Trẻ biết đếm đến 3, nhận biết nhóm có 3 đối tượng, nhận biết chữ số 3.
- Trẻ có kỹ năng đếm từ 1 đến 3. Rèn kỹ năng quan sát, nhận biết và đếm số lượng. Chơi được trò chơi: Tìm chữ số của mình (EM13).
- Giáo dục trẻ biết thu dọn đồ dùng đồ chơi sau khi sử dụng.

#### II. CHUẨN BỊ

##### \* Đồ dùng của cô

- Giáo án điện tử
- Thẻ số từ 1, 2, 3.
- Lưỡi hái (2 cái), cái cuốc (2 cái), cái xẻng (2 cái).
- Rổ đựng quà (2 rổ).

##### \* Đồ dùng của trẻ

- Thẻ số từ 1, 2, 3.
- Lô tô đồ dùng nghề nông (31 bộ).
- Rổ đựng đồ dùng (31 cái).
- Bàn, ghế, màu sáp đủ cho trẻ.
- Bài tập số lượng 3 (31 bài).
- Thẻ chữ số 1, 2, 3 (31 thẻ)

\* **Địa điểm:** Trong lớp học

#### III. TIẾN HÀNH

##### 1. Ôn chữ số 2

- Cho trẻ hát bài hát: Tía má em.
- Cô tạo tình huống Bạn Búp bê có tặng cho lớp một phần quà, mời trẻ lên mở quà và giới thiệu một số loại đồ dùng (Lưỡi hái, cái cuốc, cái xẻng) cho trẻ biết.
- Cho trẻ lựa những đồ dùng giống nhau đặt ra từng rổ, rồi cho trẻ đếm và đặt chữ số tương ứng.

##### 2. Dạy trẻ: Đếm đến 3, nhận biết nhóm có 3 đối tượng, nhận biết chữ số 3.

- Cho trẻ đếm số lưỡi hái, cái cuốc, cái xẻng có số lượng là 2
- Cô có thêm 1 cái lưỡi hái nữa giờ các bạn đếm cùng cô xem cô có bao nhiêu cái lưỡi hái, cô cho hiển thị số 3.
- Cho trẻ đếm và nhắc lại có tất cả là 3 cái lưỡi hái. Để biểu thị cho nhóm đồ vật có số lượng là 3, thì cô sẽ dùng chữ số 3.
- Cô giới thiệu chữ số 3: Đây là chữ số 3, đọc là chữ số 3.
- Cho cả lớp đọc theo.
- Cho lớp, nhóm, cá nhân đọc lại.
- Cho trẻ đọc lại số 3 vài lần.

### \* **Củng cố kiến thức**

- Cô giới thiệu rổ đồ dùng có tranh lô tô cái lưỡi hái, cái cuốc, cái xẻng và thẻ chữ số 1, 2, 3.
- Cô sẽ yêu cầu trẻ lấy số lượng cái lưỡi hái, cái cuốc, cái xẻng và đặt thẻ chữ số tương ứng với số lượng đồ dùng.
- Cho trẻ thực hiện vài lần.
- Cô quan sát, sửa sai cho trẻ và cho trẻ đếm số đồ dùng và chữ số tương ứng.
- Giáo dục trẻ biết thu dọn đồ dùng đồ chơi sau khi sử dụng.

## **3.Trò chơi**

### \* **Trò chơi 1: “Tìm chữ số của mình” (EM13)**

- Cách chơi: Cô sẽ phát cho mỗi trẻ 1 thẻ chữ số, sau đó nói: Mỗi con sẽ có một thẻ chữ số. Khi cô lắc trống các con hãy đi quanh lớp và tìm bạn có thẻ chữ số giống với thẻ chữ số mà con đang có. Hãy nhìn thật kỹ thẻ chữ số của mình để chắc chắn là con tìm đúng số đó. Khi con tìm được “Bạn cùng nhóm” hãy trở về chỗ và ngồi gần nhau. Bạn nào tìm bạn có thẻ chữ số đúng với thẻ chữ số của mình thì được cô khen.

- Luật chơi: Trẻ phải tìm bạn nào có cùng thẻ chữ số với thẻ chữ số mà trẻ cầm trên tay.
- Cô cho trẻ chơi, cô quan sát động viên trẻ.
- Nhận xét tuyên dương trẻ.

### \* **Trò chơi 2: “Ai nhanh hơn”**

- Cách chơi: Trẻ đếm, khoanh tròn nhóm đồ dùng có số lượng 3 và nối các nhóm đồ dùng có số lượng 3 với chữ số 3. Trong vòng 1 bài hát bạn nào hoàn thành được cô khen.

- Luật chơi: Trẻ phải khoanh tròn và nối đúng các đồ dùng có số lượng là 3 với chữ số 3.
- Trẻ chơi
- Cô quan sát, hướng dẫn.
- Cô nhận xét và tuyên dương những trẻ làm đúng và động viên khuyến khích những trẻ chưa hoàn thành sản phẩm.

- Hôm nay các con học được gì? (Đếm đến 3, nhận biết nhóm có 3 đối tượng, nhận biết chữ số 3)

- Các con chơi trò chơi gì? (Trò chơi Tìm chữ số của mình, Ai nhanh hơn)

\* **Kết thúc:** Cho trẻ thu dọn đồ dùng đồ chơi.

---\*---

### HOẠT ĐỘNG VUI CHƠI

- **Thiên nhiên:** Chăm sóc cây.

- **Xây dựng:** Xây trường học, xây cầu.

- **Nghệ thuật:** + Âm nhạc: Hát múa các bài hát trong chủ đề.

---\*---

### HOẠT ĐỘNG TRƯA

- Đi vệ sinh, rửa tay chuẩn bị ăn trưa.

- Cô nhắc nhở trẻ sau khi ăn, đánh răng, lau mặt, uống nước.

- Cho trẻ vận động nhẹ sau khi ngủ dậy.

---\*---

### HOẠT ĐỘNG CHIỀU

- Ăn xế

**1. Ôn bài cũ Đếm đến 3, nhận biết nhóm có số lượng 3, nhận biết chữ số 3.**

- Cô gọi cho trẻ nhớ bài học buổi sáng.

- Cô cho trẻ thực hành đếm.

- Cô nhận xét tuyên dương trẻ.

**2. Làm quen bài mới: Đọc đồng dao “Dích dắc dích dắc”**

- Cô giới thiệu bài mới.

- Cô đọc trẻ nghe.

- Cô cho trẻ bày tỏ suy nghĩ, ý kiến của mình sau khi nghe bài đồng dao.

---\*---

### NÊU GƯƠNG

#### TRẢ TRẺ

#### ĐÁNH GIÁ TRẺ CUỐI NGÀY

**1. Tình trạng sức khỏe trẻ**

Nhật Nam ho và sổ mũi

**2. Trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ**

- Kiệt hay ném đồ chơi lung tung.

- Thành Phát, Thiện Nhân hay tự ý đổi chỗ ngồi với nhau.

**3. Kiến thức và kỹ năng của trẻ**

- Hoạt động ngoài trời

+ 25/31 trẻ thực hiện tốt các nội dung, biết vui chơi an toàn không xô đẩy nhau.

+ 6/31 trẻ chưa thực hiện tốt nội dung hoạt động ngoài trời: Tấn Phát, Nguyên, Nhân, Thành, Linh, Như chưa trả lời tốt câu hỏi do trẻ hay nói chuyện không chú ý.

- Hoạt động học

+ 28/31 trẻ nhận biết được nhóm có 3 đối tượng chữ số 3 và đếm được đến 3.

+ 3/31 trẻ chưa đếm được đến 3: Nhật Nam, Thành, Khánh do trẻ hay giỡn không chú ý.

- Hoạt động vui chơi

+ 26/31 trẻ nhận ra góc chơi, vai chơi, vui chơi hoà thuận.

+ 5/31 trẻ chưa nhận ra vai chơi hay tranh giành đồ chơi: Kiệt, Lộc, Nguyên, Hiếu, Tấn Phát.

Thứ 4 ngày 04 tháng 12 năm 2024

## HOẠT ĐỘNG NGOÀI TRỜI

- *Quan sát dụng cụ nghề thợ mộc*

- *Trò chơi vận động: “Người lấy mật và đàn ong” (Trọng tâm)*

- *Chơi tự do với bóng, lá cây, phấn, khu cát nước và hình vẽ dưới sân,*

### 1. Quan sát dụng cụ nghề thợ mộc

- Hát “Khúc hát dạo chơi”
- Cho trẻ quan sát dụng cụ nghề thợ mộc
- + Đây là gì? (Trẻ trả lời)
- + Bào gỗ dùng để làm gì? (Trẻ trả lời)
- + Còn đây là gì? (Thuốc cây)
- + Dùng để làm gì? (Để đo)
- + Ngoài ra cô còn có gì nữa? (Trẻ kể)
- + Đây là dụng cụ của nghề gì? (Thợ mộc)
- + Sản phẩm của nghề thợ mộc là gì? (Trẻ kể)

=> Giáo dục trẻ yêu quý nghề thợ mộc

### 2. Trò chơi vận động “Người lấy mật và đàn ong”

- Cô giới thiệu trò chơi

- Cách chơi: Chọn 1-2 trẻ đóng vai "người lấy mật". Các trẻ còn lại sẽ đóng vai "đàn ong" bảo vệ tổ ong. Cô đặt "tổ ong" ở giữa sân chơi, “người lấy mật” đứng tại một điểm xuất phát cách “tổ ong” một khoảng 3m. Đàn ong đứng xung quanh tổ ong, tạo thành một vòng bảo vệ. Khi có hiệu lệnh bắt đầu, người lấy mật sẽ chạy nhanh về phía tổ ong để cố gắng chạm vào tổ (lấy mật). Đồng thời, đàn ong sẽ chạy đuổi theo người lấy mật để ngăn cản. Đàn ong có thể "bắt" người lấy mật bằng cách chạm nhẹ vào bạn. Nếu đàn ong chạm vào người lấy mật trước khi bạn chạm vào tổ ong, người lấy mật phải quay lại điểm xuất phát và chuẩn bị cho lượt chơi tiếp theo, nếu người lấy mật chạm được vào tổ ong mà không bị đàn ong bắt, họ sẽ lấy được “mật” và chiến thắng.

- Luật chơi: Nếu đàn ong chạm vào người lấy mật trước khi họ quay về điểm xuất phát, người lấy mật bị coi là "bắt" và phải quay lại điểm xuất phát để thử lại.

- Cho trẻ chơi 2 – 3 lần.
- Khi trẻ chơi cô đảm bảo an toàn, giúp trẻ không bị thương khi chơi.
- Trẻ chơi cô quan sát
- Cô nhận xét tuyên dương

### 3. Chơi tự do với bóng, lá cây, phấn, khu cát nước và hình vẽ dưới sân.

- Cô giới thiệu đồ dùng đồ chơi ngoài trời: Bóng, lá cây, phấn, khu cát nước và hình vẽ dưới sân

- Cho trẻ chơi tự do với bóng: Đá bóng vào cầu môn, ném bóng vào rổ..., lá cây: Làm trang phục từ lá cây, in vân lá..., phấn: Vẽ theo ý thích, khu cát nước: Xem dòng chảy của nước, tạo hình trên cát... và hình vẽ dưới sân: Bật vào ô hình...

- Cô nhận xét trẻ chơi

- Tập trung điểm danh trẻ vào lớp, vệ sinh.
- Hôm nay cô cho các con quan sát gì và chơi trò chơi gì? (trẻ trả lời)
- Điểm danh, vệ sinh vào lớp

---\*---

## LĨNH VỰC PHÁT TRIỂN NGÔN NGỮ

### HOẠT ĐỘNG HỌC: ĐỌC ĐỒNG DAO “DÍCH DẮC DÍCH DẮC”

#### I. MỤC TIÊU

- Trẻ nhận ra tên bài đồng dao “Dích dắc dích dắc” và nội dung bài đồng dao nói về quá trình dệt vải thủ công của người mẹ để làm ra những tấm vải mềm mịn, sau đó may thành quần áo.
- Trẻ đọc thuộc bài đồng dao “Dích dắc dích dắc”, đọc to rõ và trả lời được câu hỏi của cô.
- Giáo dục trẻ biết yêu quý, kính trọng sản phẩm của nghề.

#### II. CHUẨN BỊ

##### \* Đồ dùng của cô

- Hình ảnh nội dung bài đồng dao “Dích dắc dích dắc”
- Bài đồng dao chữ to “Dích dắc dích dắc”

##### \* Đồ dùng của trẻ

- 3 bảng quay 2 mặt
- 3 bộ tranh có nội dung bài đồng dao “Dích dắc, dích dắc”

##### \* Địa điểm: Trong lớp học

#### III. TIẾN HÀNH

##### 1. Ổn định gây hứng thú

- Cô tạo tình huống phần quà
- + Nhìn xem cô có quà gì đây? (Một miếng vải)
- + Ai làm ra cái bát này? (Trẻ trả lời)
- Cô cũng có 1 bài đồng nói về nghề dệt vải đó là đồng dao “Dích dắc, dích dắc”. Các bạn cùng đọc thơ với cô nhé!

##### 2. Dạy trẻ đọc thơ “Dích dắc, dích dắc”

- Cô đọc lần 1: Đọc diễn cảm và kết hợp cử chỉ điệu bộ
- Tóm nội dung bài đồng dao nói về quá trình dệt vải thủ công của người mẹ để làm ra những tấm vải mềm mịn, sau đó may thành quần áo.
- Giải thích từ khó
- + Xâu go: là việc luồn những sợi chỉ qua các lỗ trên khung để sợi chỉ thẳng hàng và không bị rối.
- + Dích dắc là tiếng kêu khi mẹ đạp chân lên khung cửi để dệt vải, cứ đều đều.
- Cô đọc lần 2: Kết hợp hình ảnh trên máy vi tính
- Cô mời cả lớp, từng tổ, nhóm, cá nhân lên đọc thơ.
- Chú ý sửa sai cho trẻ khi đọc.

##### \* Đàm thoại nội dung bài thơ

- Cô vừa dạy các con đọc bài đồng dao gì? (Dích dắc, dích dắc)
- Trong bài đồng dao nhắc đến nghề gì? (Nghề dệt)
- Vì sao con biết bài đồng dao nhắc đến nghề dệt?  
 “Dích dắc dích dắc  
 Khung cửi mắc vô  
 Dích dắc dích dắc  
 Xâu gò từng sợi”
- Chân mẹ đập vôi, đập vàng để làm ra gì vậy?  
 “Chân mẹ đập vôi  
 Chân mẹ đập vàng  
 Mặt vải mịn màng  
 Gánh ì gánh nặng”
- Sau khi vải được dệt xong thì làm gì?  
 “Đến mai trời nắng  
 Đem ra mà phơi”
- Sau khi phơi nắng xong vải sẽ được làm gì?  
 Đến một đẹp trời  
 Đem ra may áo  
 Dích dích dắc dắc
- Giáo dục trẻ biết yêu quý, kính trọng sản phẩm của nghề

**\* Cô cho trẻ đọc đồng dao trên tranh chữ to.**

- Cô giới thiệu cách đọc, đọc từ trái sang phải từ trên xuống dưới.
- Cô cho cả lớp đọc lại bài thơ.

**3. Trò chơi “Đính tranh theo nội dung bài đồng dao”.**

- Cách chơi là cô chia lớp thành 3 đội mỗi đội 1 bộ tranh có nội dung bài đồng dao “Dích dắc, dích dắc” các bạn phải sắp theo thứ tự nội dung bài thơ từ trên xuống.

- Luật chơi: Trong vòng một bài hát 3 đội phải sắp xong nội dung tranh bài đồng dao.

- Cô cho trẻ chơi, cô quan sát trẻ chơi.
- Cô nhận xét tuyên dương, khuyến khích trẻ chơi.
- Cô vừa dạy các con bài thơ gì? (Dích dắc, dích dắc)

**\* Kết thúc:** Cho trẻ đọc lại bài đồng dao “Dích dắc, dích dắc”.

---\*---

**HOẠT ĐỘNG VUI CHƠI**

- **Xây dựng:** Xây trường học, xây cầu.
- **Nghệ thuật:** + Tạo hình: Tô màu, vẽ nặn dụng, thiết kế cụ của nghề.
- **Học tập:** Làm album dụng cụ của các nghề, làm bài trong quyển bé làm quen với chữ cái và toán 4 – 5 tuổi. Trò chơi khoanh số, tìm đường về nhà.

---\*---

**HOẠT ĐỘNG TRƯA**

- Đi vệ sinh, rửa tay chuẩn bị ăn trưa.
- Cô nhắc nhở trẻ sau khi ăn, đánh răng, lau mặt, uống nước.
- Cho trẻ vận động nhẹ sau khi ngủ dậy.

## HOẠT ĐỘNG CHIỀU

- Ăn xế

### 1. Ôn bài cũ: Đọc đồng dao “Dích dắc dích dắc”

- Cô cho trẻ nhắc lại bài học buổi sáng.
- Cô cho đọc bài đồng dao.
- Cô nhận xét, tuyên dương trẻ.

### 2. Làm quen bài mới: Kể chuyện “Sự tích quả dưa hấu”

- Cô giới thiệu bài mới.
- Cô kể cho trẻ nghe.
- Tóm nội dung câu chuyện.
- Nhận xét tuyên dương trẻ.

---\*---

## NÊU GƯƠNG

### TRẢ TRẺ

## ĐÁNH GIÁ TRẺ CUỐI NGÀY

### 1. Tình trạng sức khỏe trẻ

Gia Bảo đau bụng.

### 2. Trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ

- Minh Quang hay nằm dài trong lớp.
- Hiếu không chú ý vào mọi hoạt động hay ra ngoài của lớp ngồi.

### 3. Kiến thức và kỹ năng của trẻ

- Hoạt động học
  - + 27/31 trẻ nhận ra nội dung bài đồng dao "Dích dắc, dích dắc", trẻ đọc to rõ.
  - + 4/31 trẻ chưa đọc to rõ bài đồng dao: Trọng, Hiếu, Tấn Phát, Minh Thành do trẻ hay nói chuyện cùng nhau.
- Hoạt động góc
  - + 27/31 trẻ nhận ra vai chơi, hợp tác cùng nhau trong quá trình chơi.
  - + 4/31 trẻ chưa nhận ra vai chơi: Thành Nam, Nguyên hay tranh giành với nhau. Thiên Bảo, Quân hay chạy nhảy lung tung các góc chơi.
- Hoạt động nêu gương
  - + 29/31 trẻ nhận ra 3 tiêu chuẩn bé ngoan, nhận xét được mình và bạn xem có phù hợp vào 3 tiêu chuẩn bé ngoan.
  - + 2/31 trẻ chưa nhận xét được do trẻ chưa thuộc 3 tiêu chuẩn Gia Bảo, Minh

Thứ 5 ngày 05 tháng 12 năm 2024

## HOẠT ĐỘNG NGOÀI TRỜI

- *Quan sát tranh nghề đan lục bình. (Trọng tâm)*
- *Trò chơi vận động: Càng nhanh càng tốt (EM 23)*
- *Chơi tự do với lá cây, bong bóng xà phòng, thùng cactong, màu nước, dây thun và xe đạp, bập bênh.*

### 1. Quan sát tranh nghề đan lục bình

- Hát khúc hát dạo chơi
- Cho trẻ xem tranh mọi người đang đan lục bình
- Nhìn vào tranh các con thấy gì? (Trẻ kể)
- Con nghĩ người ta dùng cây lục bình để làm gì? (Đan thành các đồ vật như giỏ, thảm, hoặc ghé)
- Theo các con để đan được đồ từ lục bình cần làm gì trước? (Phải cắt lục bình, phơi khô, rồi mới bắt đầu đan)
- Vậy có ai thấy được cây lục bình chưa? (Trẻ kể)

=> Cây lục bình có màu xanh hoa tím, thường sông trôi nổi trên sông, ao.

- Con đã từng thấy đồ vật nào làm từ lục bình? (Trẻ kể)
- => Cho trẻ xem và sờ cảm nhận túi xách đan từ lục bình
- Giáo dục trẻ yêu quý nghề đan lục bình.

### 2. Trò chơi vận động: “Càng nhanh càng tốt” (EM 23)

- Cách chơi: Cô đặt những đồ dùng của ngành nghề trên bàn. Yêu cầu các trẻ chạy lên lấy đồ dùng mà cô nêu tên trong thời gian nhất định. Ví dụ: Các bạn hãy tìm và lấy cho cô cái xẻng trong vòng 5 tiếng đếm.
- Luật chơi: Nếu tìm quá thời gian quy định sẽ không được tính.
- Cho trẻ chơi.
- Cô nhận xét tuyên dương trẻ.

### 3. Chơi tự do với lá cây, bong bóng xà phòng, thùng cactong, màu nước, dây thun và góc thư viện bé yêu.

- Cô giới thiệu đồ dùng đồ chơi ngoài trời: với lá cây, bong bóng xà phòng, thùng cactong, màu nước, dây thun và góc thư viện bé yêu.
- Chơi tự do với lá cây: in vân lá, làm mũ mào... bong bóng xà phòng: thổi bóng,... thùng cactong làm ống nhòm, lắp ráp ngôi nhà, màu nước: vẽ tranh bằng dầu vân tay, tắm bông, rau củ, .... dây thun: Nhảy dây, búng thun, xỏ kim và góc thư viện bé yêu: Đọc sách, kể chuyện...
- Cô quan sát nhắc nhở trẻ chơi an toàn không tranh giành xô đẩy bạn.
- Cô nhận xét trẻ chơi
- Hôm nay cô cho các con quan sát gì và chơi trò chơi gì? (Trẻ trả lời)
- Cô nhận xét tuyên dương.
- Điểm danh vào lớp và vệ sinh.

## **LĨNH VỰC PHÁT TRIỂN TC - KNXH**

### **HOẠT ĐỘNG HỌC: KỂ CHUYỆN SỰ TÍCH QUẢ ĐƯA HẦU**

#### **I. MỤC TIÊU**

- Trẻ nhận tên câu chuyện “Sự tích quả dưa hấu”, nhân vật trong chuyện và nội dung câu chuyện nói về Mai An Tiêm vì không được lòng nhà vua nên đã bị vua đày ra đảo hoang. Nhờ lao động siêng năng và trồng được loại quả quý là quả dưa hấu, nên được nhà vua đón về.

- Trẻ thể hiện được tính cách nhân vật, chơi được trò chơi đóng vai.

- Giáo dục trẻ biết yêu quý giá trị của sức lao động trong khi ăn, uống không làm rơi vãi đồ ăn, ăn hết xuất.

#### **II. CHUẨN BỊ**

##### **\* Đồ dùng cho cô**

- Máy vi tính

- Bài giảng powerpoint câu truyện “ Sự tích quả dưa hấu”

##### **\* Đồ dùng cho trẻ**

- Trang phục nhân vật Mai An Tiêm (10 cái)

- Trang phục nhân vật vợ Mai An Tiêm (8 cái)

- Trang phục nhân vật Vua (9 cái)

- Trang phục nhân vật con (8 cái)

- Mô hình trồng dưa hấu (3 cái)

**\* Địa điểm:** Trong lớp học

#### **III. TIẾN HÀNH**

##### **1. Ổn định**

- Cho cả lớp hát bài “Tía má em”

- Bài hát nói về nghề gì? (Nghề nông)

- Trong xã hội có rất nhiều nghề mỗi nghề đều làm ra một sản phẩm giúp cho cuộc sống của chúng ta đấy!

- Các con nhìn xem cô có gì đây nào? (Quả dưa hấu )

- Để biết được nguồn gốc của quả dưa hấu như thế nào, cô sẽ kể cho các con nghe câu chuyện “Sự tích quả dưa hấu” nhé!

##### **2. Dạy trẻ kể chuyện “Sự tích quả dưa hấu”**

- Cô kể truyện lần 1 bằng lời + tóm nội dung câu chuyện: Mai An Tiêm vì không được lòng nhà vua nên đã bị vua đày ra đảo hoang. Nhờ lao động siêng năng và trồng được loại quả quý là quả dưa hấu, nên được nhà vua đón về.

- Cô kể lần 2 kết hợp xem hình ảnh trên máy vi tính

##### **\* Đàm thoại**

- Câu chuyện cô kể cho các con có tên là gì ? (Sự tích quả dưa hấu )

- Có những nhân vật nào? (Trẻ kể)

- Mai An Tiêm là người như thế nào? (Rất nhanh nhẹn, tháo vát)

- Mai An Tiêm đã nói gì để nhà Vua Tức giận? (Tất cả mọi thứ trên đời này đều do đôi bàn tay mình làm ra)

- Nhà Vua đã làm gì với gia đình Mai An Tiêm? (Bắt cả nhà Mai An Tiêm đày lên đảo hoang)

- Gia đình Mai An Tiêm đang ở trên đảo thì thấy điều gì ? (Nhìn thấy một đàn chim đang ăn một thứ quả gì đó có hạt màu đen lay láy)

- Khi nhìn thấy hạt có màu đen lay láy thì Mai An Tiêm nghĩ gì? (Nghĩ thầm rằng chim ăn được thì người cũng ăn được)

- Khi đến mùa thu hoạch thì Mai An Tiêm cùng với vợ con làm gì? (Mai An Tiêm khắc tên mình lên quả và thả xuống biển)

- Mai An Tiêm đã đặt tên quả đó là gì? (Quả dưa hấu)

- Nhà vua tỏ thái độ như thế nào khi nhìn trên quả có khắc tên Mai An Tiêm? (Hối hận, nghĩ mình đã sai)

Giáo dục trẻ biết yêu quý giá trị của sức lao động trong khi ăn, uống không làm rơi vãi đồ ăn, ăn hết xuất.

### 3. Trò chơi: Đóng vai

- Cách chơi: Cô chuẩn bị trang phục nhân vật trong câu chuyện. Trẻ thích nhân vật nào sẽ chọn trang phục nhân vật đó. Cô là người dẫn chuyện, đến lời thoại của nhân vật nào trẻ sẽ nói lời thoại và thể hiện cảm xúc, tính cách của nhân vật đó.

- Tổ chức cho trẻ chơi

- Cô động viên, khuyến khích trẻ, giúp đỡ trẻ yếu thể hiện cảm xúc, tính cách nhân vật.

- Hôm nay cô dạy các con câu chuyện gì ? (Sự tích quả dưa hấu)

\* **Kết thúc:** Cho trẻ thu dọn đồ dùng đồ chơi cùng cô

---\*---

### HOẠT ĐỘNG VUI CHƠI

- **Thiên nhiên:** Chăm sóc cây.

- **Thư viện:** Xem sách, kể chuyện và đọc thơ về chủ đề ngành nghề.

- **Phân vai:** Người bán hàng, thợ may, thợ mộc.

---\*---

### HOẠT ĐỘNG TRƯA

- Đi vệ sinh, rửa tay chuẩn bị ăn trưa.

- Cô nhắc nhở trẻ sau khi ăn, đánh răng, lau mặt, uống nước.

- Cho trẻ vận động nhẹ sau khi ngủ dậy.

---\*---

### HOẠT ĐỘNG CHIỀU

- Ăn xế

#### 1. Ôn bài cũ: Kể chuyện “Sự tích quả dưa hấu”

- Cho trẻ nhắc lại bài học buổi sáng.

- Cho trẻ kể chuyện

- Nhận xét tuyên dương trẻ

## **2. Làm quen bài mới: Thiết kế dụng cụ nghề thợ xây.**

- Cô giới thiệu bài mới.
- Cô hướng dẫn trẻ cách thực hiện.
- Cô giới thiệu một dụng cụ nghề thợ xây.

---\*---

## **NÊU GƯƠNG TRẢ TRẺ ĐÁNH GIÁ TRẺ CUỐI NGÀY**

### **1. Tình trạng sức khỏe trẻ**

Minh Triết, Gia Bảo sổ mũi

### **2. Trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ**

- Nhật Nam hay nằm dài trong lớp.
- Khả Như, Thuỳ Linh hay nói chuyện luyên thuyên cùng nhau.

### **3. Kiến thức và kỹ năng của trẻ**

- Thể dục sáng
  - + 28/31 trẻ tập tốt các động tác thể dục sáng, tập đúng theo nhạc
  - + 3/31 trẻ tập chưa đúng động tác thể dục sáng: Nhật Nam hay nhìn sang lớp khác, Kiệt, Lộc hay giỡn với nhau không chịu tập.
- Hoạt động học
  - + 26/31 trẻ nhận ra nội dung câu chuyện, các nhân vật trong chuyện. Trẻ hiện được tính cách nhân vật trong chuyện.
  - + 5/31 trẻ chưa thể hiện được tính cách nhân vật trong chuyện do trẻ hay giỡn với nhau khi chơi trò chơi: Lộc, Nguyên, Hiếu, Tấn Phát, Kiệt.
- Hoạt động vui chơi
  - + 28/31 trẻ biết thoả thuận vai chơi với nhau, biết hợp tác cùng nhau khi chơi.
  - + 3/31 trẻ chưa biết thoả thuận vai chơi do trẻ hay chav luna tuna tranh

Thứ 6 ngày 06 tháng 12 năm 2024

## HOẠT ĐỘNG NGOÀI TRỜI

- *Quan sát tranh nghề dệt chiếu.*
- *Trò chơi vận động: Vận động viên nhí.*
- *Chơi tự do với quả cầu, hạt me, phấn, sỏi, dây thun, góc địa phương và cầu tuột, xe lắc, xe đạp. (Trọng tâm)*

### 1. Quan sát tranh nghề dệt chiếu.

- Cho trẻ xem tranh nghề dệt chiếu Định Yên ở huyện Lập Vò tỉnh Đồng Tháp
- Con thấy gì trong tranh? (Trẻ kể)
- Con có biết chiếu được làm từ gì không? (Chiếu thường được làm từ cây cây lác)
- Theo con để làm một chiếc chiếu, cần làm gì? (Phải thu hoạch cây lác, phơi khô, nhuộm màu, rồi đan bằng khung dệt)
- Các con có thấy được chiếc này chưa và ở đâu? (Trẻ kể)
- Giáo dục trẻ yêu quý nghề dệt chiếu.

### 2. Trò chơi vận động: “Vận động viên nhí”

- Cách chơi: Cô đặt 10 chai nhựa thành một hình tam giác (Có 1 chai ở đỉnh, 2 chai ở hàng thứ 2, 3 chai ở hàng thứ 3 và 4 chai ở hàng cuối cùng). Trẻ sẽ lần lượt ném bóng để cố gắng đổ càng nhiều chai càng tốt. Mỗi trẻ ném 2 lần, sau khi mỗi trẻ ném bóng, đếm số chai bị đổ. Trẻ nào đổ được nhiều chai nhất sẽ được thưởng.
- Luật chơi: Khi ném bóng không được bước qua vạch chuẩn.
- Cô cho trẻ chơi, cô quan sát nhắc nhở trẻ chơi.
- Cô nhận xét trẻ chơi.

### 3. Chơi tự do với quả cầu, hạt me, phấn, sỏi, dây thun, khu phát triển vận động và cầu tuột, xe lắc, xe đạp

- Cô giới thiệu đồ dùng đồ chơi ngoài trời: Quả cầu, hạt me, phấn, sỏi, dây thun, khu phát triển vận động và cầu tuột, xe lắc, xe đạp
- Cho trẻ chơi tự do với quả cầu: Đá cầu, đánh cầu,.. hạt me: Cắp cua, xếp hình theo ý thích..., phấn vẽ theo ý thích khu phát triển vận động: Ném banh vào rổ.. và cầu tuột, xe lắc, xe đạp.
- Cô quan sát nhắc nhở trẻ chơi an toàn không tranh giành xô đẩy bạn.
- Cô nhận xét trẻ chơi
- Hôm nay cô cho các con quan sát gì và chơi trò chơi gì? (trẻ trả lời)
- Cô nhận xét tuyên dương.
- Điểm danh vào lớp và vệ sinh.

**LĨNH VỰC PHÁT TRIỂN THẨM MỸ**  
**HOẠT ĐỘNG HỌC: THIẾT KẾ DỤNG CỤ NGHỀ THỢ XÂY. (CÁI BAY, CÁI XẼNG, BÀN CHÀ).**  
**THỂ LOẠI: ĐỀ TÀI. (STEM)**

### I. MỤC TIÊU

- Trẻ biết tên gọi và dụng cụ của nghề thợ xây: Cái bay, cái xẻng, bàn chà (S).
- Trẻ biết xác định vị trí trên, dưới để thiết kế dụng cụ nghề thợ xây. (M)
- Trẻ sử dụng, dụng cụ trong quá trình thiết kế dụng cụ nghề thợ xây (T).
- Thực hiện các bước để thiết kế dụng cụ nghề thợ xây. (E)
- Giáo dục trẻ có ý thức giữ gìn, bảo vệ, tôn trọng sản phẩm của mình và của bạn.

### II. CHUẨN BỊ

#### \*Đồ dùng của cô

- Dụng cụ nghề thợ xây: Xẻng, cái bay, bàn chà làm sẵn
- Nhạc bài hát “Cháu yêu cô chú công nhân”
- Nhạc không lời.

#### \*Đồ dùng của trẻ

- Lõi giấy. (Đủ số lượng trẻ)
- Màu nước. (4 hộp)
- Bìa giấy. (Đủ số lượng trẻ)
- Que đũa, ống nước, keo 2 mặt, keo sữa. (Đủ số lượng trẻ)
- Bàn. (12 cái)
- Rổ. (10 cái)
- Ghế. (32 cái)

\* **Địa điểm:** Trong lớp học.

### III. TIẾN HÀNH

#### 1. Ổn định. E1

- Hát bài hát “Cháu yêu cô chú công nhân”
- Trò chuyện về bài hát
- + Trong bài hát chú công nhân làm gì? (Xây nhà cao tầng)
- + Theo các bạn để xây nhà chú công nhân cần gì? (Trẻ kể)

=> Thợ xây dùng các dụng cụ như cái bay, thước đo, bàn chà để xây nhà. Chúng ta sẽ cùng nhau làm những dụng cụ nghề thợ xây nhé.

#### 2. Thiết kế dụng cụ nghề thợ xây. (Cái bay, cái xẻng, bàn chà). E2 + E3

Để chuẩn bị làm dụng cụ nghề thợ xây các con nhìn xem cô có gì nhé!

- Các con nhìn xem cô có gì? (Giấy thùng, kéo, lõi giấy, que kem, màu nước, ống nước...)
- Các con dự định sẽ làm gì? (Trẻ trình bày suy nghĩ của mình)
- Các con cái bay như thế nào? (Sử dụng bìa có hình tam giác, dán thêm tay cầm và sơn màu vào cho cái bay)
- Con sẽ làm cái bàn chà ra sao? (Trẻ trả lời)
- Cô thấy có rất nhiều ý kiến muốn làm dụng cụ nghề thợ xây. Vậy chúng mình cùng nhau thiết kế những dụng cụ thợ xây thật đẹp nhé!

Giáo dục trẻ chăm chú, tập trung, cố gắng thực hiện hoạt động, chủ động phối hợp với bạn để thực hiện hoạt động, giữ gìn sản phẩm, tiết kiệm nguyên vật liệu.

### **Trẻ thực hiện: E4**

Chia lớp ra 4 nhóm, mỗi nhóm cử 1 bạn đại diện lên lấy đồ dùng và đem về nhóm thực hiện.

- Cô quan sát trẻ thực hiện, gợi hỏi ý trẻ về cách thực hiện.
- Cô quan sát trẻ thực hiện, gợi ý cho trẻ nếu gặp khó khăn.
- Giáo dục trẻ có ý thức giữ gìn, bảo vệ, tôn trọng sản phẩm của mình và của bạn.

### **3. Trưng bày sản phẩm: E5**

- Con thích sản phẩm của nhóm nào? Vì sao? (Con thích sản phẩm này vì tạo ra được đồ dùng thợ xây, sản phẩm đẹp) (2 – 3 trẻ trả lời)
- Cô nhận xét, ghi nhận kết quả của các nhóm và tuyên dương khen thưởng.
- Cô vừa cho các con làm gì? (Thiết kế dụng cụ nghề thợ xây)
- Cô nhận xét, tuyên dương trẻ.
- Kết thúc: Cho trẻ thu dọn đồ dùng

---\*---

### **HOẠT ĐỘNG VUI CHƠI**

- **Xây dựng:** Xây trường học, xây cầu.
- **Nghệ thuật:** + Tạo hình: Tô màu, vẽ nặn dụng, thiết kế cụ của nghề.
- **Học tập:** Làm album dụng cụ của các nghề, làm bài trong quyển bé làm quen với chữ cái và toán 4 – 5 tuổi. Trò chơi khoanh số, tìm đường về nhà.

---\*---

### **HOẠT ĐỘNG TRƯA**

- Đi vệ sinh, rửa tay chuẩn bị ăn trưa.
- Cô nhắc nhở trẻ sau khi ăn, đánh răng, lau mặt, uống nước.
- Cho trẻ vận động nhẹ sau khi ngủ dậy.

---\*---

### **HOẠT ĐỘNG CHIỀU**

- Ăn xế

#### **1. Ôn bài cũ: Thiết kế dụng cụ nghề thợ xây.**

- Cô gợi cho trẻ nhớ bài học buổi sáng
- Cho trẻ thực hiện.
- Cô nhận xét trẻ.

#### **2. Cho trẻ xem chương trình Tôi yêu Việt Nam.**

- Cô cho trẻ xem video Tôi yêu Việt Nam “Vui giao thông” tập 6 “Dòng sông xe cộ”

- Trò chuyện về video.
- + Các bạn vừa xem video gì? (Vui giao thông)
- + Trong video có những nhân vật nào? (Bi, Bo, Ben)
- + Bi, Bo, Ben muốn sang đường thì gặp gì? (Rất nhiều xe)
- + Vậy khi muốn đi sang đường thì Bi, Bo, Ben đã đi như thế nào? (Đi trên vạch qua đường cho người đi bộ)

=> Giáo dục khi đi bộ sang đường chúng ta nên đi trên vạch qua đường và quan sát xe cẩn thận và đi cùng với người lớn không tự ý đi một mình.

## NÊU GƯƠNG CUỐI TUẦN

### I. MỤC TIÊU

- Trẻ nhận ra những việc mình đã làm trong ngày phù hợp với tiêu chuẩn bé ngoan của lớp:

1. Biết xin phép khi có việc cần.
2. Không nói chuyện riêng trong giờ học.
3. Vứt rác đúng nơi quy định.

- Trẻ nhận cờ bằng tay, cắm đúng ô cờ của mình.

- Giáo dục trẻ học ngoan hàng ngày để cuối tuần được phiếu bé ngoan.

### II. CHUẨN BỊ

#### \* Đồ dùng của cô

- Bài hát “Cả tuần đều ngoan, Những em bé ngoan”

#### \* Đồ dùng của trẻ

- Cờ bé ngoan, Bảng bé ngoan

- Trẻ thuộc 3 tiêu chuẩn bé ngoan:

### III. TIẾN HÀNH

#### 1. Ổn định

- Cô cho trẻ vận động theo bài hát “Những em bé ngoan”

+ Cô vừa cho các bạn vận động theo bài hát gì? (Những em bé ngoan)

+ Bài hát nói về điều gì? (Nói về các bạn được khen là em bé ngoan vì các bạn học rất chăm)

+ Hôm nay các bạn được khen là những em bé ngoan chưa? (Trẻ trả lời)

+ Muốn được khen là em bé ngoan các bạn phải làm gì? (Thưa cô phải thực hiện tốt 3 tiêu chuẩn bé ngoan). Cả lớp nhắc lại 3 tiêu chuẩn bé ngoan.

- Khi bạn đứng lên nhận xét các bạn còn lại sẽ làm gì? (Phải chú ý lắng nghe bạn nhận xét về mình và bạn)

- Cô giáo dục trẻ phải chú ý lắng nghe ý kiến của bạn.

#### 2. Nhận xét

- Hôm nay các bạn thực hiện 3 tiêu chuẩn bé ngoan thế nào? (Trẻ trả lời)

- Cô mời trẻ từng tổ nhận xét mình và các bạn trong tổ

- Cô mời tổ trưởng nhận xét chung kết quả của tổ

- Cô mời các bạn ở tổ khác nhận xét. (Trẻ mạnh dạn phát biểu)

- Cô hỏi: Con thấy các bạn ở tổ mình bạn nào thực hiện tốt và chưa tốt 3 tiêu chuẩn bé ngoan, vì sao? (Trẻ trả lời)

- Cô mời 2 - 3 trẻ trả lời. (Cô gợi ý hướng dẫn trẻ nhận xét theo 3 tiêu chuẩn)

- Cô nhận xét chung và tặng cờ cho trẻ.

- Cho từng trẻ cắm cờ. (Cô mở nhạc bài cả tuần đều ngoan)

- Cô quan sát trẻ.

#### 3. Cắm cờ tổ

- Cô và trẻ cùng kiểm tra lại số cờ từng tổ, tổ nào nhiều cờ hơn được 1 cờ tổ.

- Cô phát cờ cho tổ đạt cờ tổ và mời tổ trưởng lên cắm cờ. Cô và các bạn cùng tuyên dương.

- 3 tiêu chuẩn bé ngoan của lớp giúp các bạn học tốt hơn vì vậy trong ngày các bạn hãy thực hiện đúng 3 tiêu chuẩn bé ngoan để mình được cờ bé ngoan về cho ba mẹ vui lòng.

#### **4. Phát phiếu bé ngoan**

- Cho lần lượt từng trẻ lên lấy cờ của mình. Cho trẻ đếm cờ của trẻ.  
- Cô tuyên dương những trẻ được 4-5 cờ. Cho trẻ được 4-5 cờ trong tuần lên nhận phiếu bé ngoan.

- Cô tuyên dương những tổ có nhiều phiếu bé ngoan hơn.

- Kết thúc hát “ Hoa bé ngoan”.

---\*---

### **TRẢ TRẺ**

### **ĐÁNH GIÁ TRẺ CUỐI NGÀY**

#### **1. Tình trạng sức khỏe trẻ**

Minh Thư sổ mũi, Thành Phát đau

#### **2. Trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ**

-Thành Nam thích phụ cô chuẩn bị bàn ăn.

- Gia Bảo, Thành phát hay nói chuyện luyện thuyên cùng nhau.

#### **3. Kiến thức và kỹ năng của trẻ**

- Hoạt động ngoài trời

+ 28/31 trẻ thực hiện tốt các nội dung hoạt động ngoài trời.

+ 3/31 trẻ chưa thực hiện tốt nội dung hoạt động ngoài trời. Chưa trả lời được câu hỏi khi quan sát: Trong, Thành, Kiệt.

- Hoạt động học

+ 27/31 trẻ thiết kế được dụng cụ nghề thợ xây, sản phẩm đẹp.

+ 4/31 trẻ chưa tiết kế được dụng cụ nghề thợ xây do trẻ hay nói chuyện đùa giỡn cùng nhau khi thực hiện: An, Ân, Minh Thành, Tấn Phát.

- Hoạt động nêu gương

+ 27/31 trẻ nhận ra được các tiêu chuẩn bé ngoan và đón xem mình có được phiếu bé ngoan.

+ 4/31 trẻ chưa nhận ra được mình có được phiếu bé ngoan do trẻ không chú ý Hiếu, Kiệt, Triết, Linh.

*An Long, ngày 17 tháng 11 năm 2024*

**Duyệt của Tổ chuyên môn**

**Duyệt của Phó hiệu trưởng**

**Giáo viên phụ trách**

**Trần Thị Thu Thảo**

**Phạm Thị Kim Loan**

**Lê Thị Thuý Kiều**

